

Số: 09/2021/QĐST-DS

Sông Công, ngày 21 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 26, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 19/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1949

Địa chỉ: Tổ 1, phường P, Tp Sông Công, Thái Nguyên

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Văn phòng luật sư Thái Hưng, Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Ông Phạm Hoàng N (Phạm Tiến N), sinh năm 1964, đã chết

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Nguyễn Sinh Viên, Văn phòng luật sư Việt Bắc, Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông N

1. Cụ Phạm Thị Tr, sinh năm 1939

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1963

3. Chị Phạm Ngọc Tr, sinh năm 1986

4. Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1988

Đều trú tại: Tổ 1, phường P Tp Sông Công, Thái Nguyên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: UBND thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn D – Trưởng phòng TNMT thành phố Sông Công, Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Phạm Thị Th được quyền quản lý, sử dụng thửa đất số 217, tờ bản đồ 90-III, diện tích 356m², vị trí tại phường Phố Cò, thành phố Sông Công, Thái Nguyên.

2.2. Bà Phạm Thị Th có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị Th được nhận số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng), do bà Phạm Thị Th trả.

2.3. Phương thức và thời hạn Th toán: Trả một lần vào ngày 20/10/2021 toàn bộ số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng). Các bên đã thực hiện việc Th toán cho nhau xong số tiền 10.000.000 đồng.

2.4. Đối với giấy chứng nhận QSD đất số A231021 do UBND thị xã Sông Công (nay là thành phố Sông Công) cấp ngày 11/02/1991 mang tên ông Phạm Tiến N, có địa chỉ tại phường Phố Cò, thành phố Sông Công, Thái Nguyên (liên quan đến thửa đất số 217, tờ bản đồ 90-III, diện tích 356m²), sẽ làm thủ tục sang tên cho bà Phạm Thị Th được quyền quản lý, sử dụng.

2.5. Các bên đương sự có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, căn cứ vào Quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án để làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Phạm Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ đã thực hiện xong.

4. Về án phí: Bà Phạm Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 200.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001210 ngày 15/01/2013 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sông Công (nay là thành phố Sông Công), Thái nguyên.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN
- VKSND TPSC TN;
- Chi cục THADS TPSC TN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bình

